

Số: 1565/2017/CV-KT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2017.

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu, KQKD
trên BCTC riêng 2015 trước và sau kiểm toán

Kính gửi: - Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Ủy Ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín xin giải trình như sau:

I. Chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán trước và sau kiểm toán

A. Tài sản

- a. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng giảm 30,1 tỷ đồng do hoàn nhập dự phòng chung (điều chỉnh khoản bán nợ VAMC về đúng niên độ kế toán);
- b. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn tăng 3 tỷ do điều chỉnh giá trị chiết khấu/phụ trội từ khoản đầu tư trái phiếu chính phủ;
- c. Đầu tư dài hạn khác tăng 438,7 tỷ đồng do phân loại lại từ khoản phải thu;
- d. Trích bổ sung 209,1 tỷ đồng dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư, giảm giá đầu tư dài hạn;
- e. Các khoản phải thu giảm 443,5 tỷ do:
 - ⚡ Giảm 438,7 tỷ đồng do điều chỉnh sang khoản đầu tư dài hạn khác cho đúng bản chất nghiệp vụ;
 - ⚡ Giảm 83,5 tỷ đồng do hợp đồng bán chứng khoán chưa thực hiện;
 - ⚡ Tăng phải thu NSNN 78,7 tỷ đồng do số tạm ứng nộp thuế trong năm lớn hơn số phải nộp;
- f. Các khoản lãi, phí phải thu giảm 17,3 tỷ đồng do thoái thu đối với khoản đầu tư trái phiếu chính phủ;
- g. Tài sản thuế TNDN hoãn lại tăng 35 tỷ đồng do các điều chỉnh làm ảnh hưởng đến thu nhập trong kỳ;
- h. Dự phòng cho các tài sản Có nội bằng khác tăng 280,1 tỷ đồng do trích lập bổ sung đối với các khoản phải thu, tài sản Có rủi ro tín dụng;

Tổng hợp các điều chỉnh trên [(a) + (b) + (c) - (d) - (e) - (f) + (g) - (h)] làm cho tổng tài sản năm 2015 trên Bảng cân đối kế toán riêng sau kiểm toán giảm 443,2 tỷ đồng.

B. Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu

- a. Các khoản phải trả tăng 33,7 tỷ đồng do điều chỉnh khoản khách hàng đã thanh toán;
 - b. Lợi nhuận chưa phân phối giảm 476,9 tỷ đồng do điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế.
- Tổng hợp các điều chỉnh trên [(a) - (b)] làm cho tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu năm 2015 trên Bảng cân đối kế toán riêng sau kiểm toán giảm 443,2 tỷ đồng.

II. Chênh lệch số liệu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau kiểm toán

- a. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự giảm 49,2 tỷ đồng do:
 - ⚡ Thoái lãi dự thu 17,3 tỷ đồng đối với khoản đầu tư trái phiếu chính phủ;
 - ⚡ Điều chỉnh giảm lãi dự thu 31,9 tỷ đồng cho đúng bản chất nghiệp vụ;
- b. Chi phí lãi giảm 10,8 tỷ do điều chỉnh sang khoản chi phí dự phòng khoản phải thu cho đúng tính chất;
- c. Lãi lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 38,4 tỷ đồng do trích dự phòng bổ sung các chứng khoán đầu tư;



- d. Lãi lỗ thuần từ hoạt động khác giảm 82,3 tỷ đồng (thoái khoản thu nhập đã ghi nhận trước đây từ hợp đồng bán chứng khoán do hợp đồng này chưa thực hiện được; điều chỉnh (tăng) từ khoản thu nhập lãi cho đúng tính chất tài khoản);
- e. Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần tăng 16 tỷ đồng do hoàn nhập dự phòng;
- f. Chi phí hoạt động tăng 323,8 tỷ đồng (trích dự phòng khoản phải thu, cổ phiếu cần trừ nợ);
- g. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 123,7 tỷ đồng (trích lập bổ sung dự phòng tài sản Có rủi ro tín dụng, điều chỉnh một số khoản chi phí cho đúng tính chất tài khoản);
- h. Chi phí thuế TNDN giảm 113,7 tỷ đồng (giảm khoản nộp NSNN 78,7 tỷ đồng; tăng tài sản thuế TNDN hoãn lại 35 tỷ đồng);

Tổng hợp các điều chỉnh trên $[-(a) + (b) - (c) - (d) + (e) - (f) - (g) + (h)]$ làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2015 trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng sau kiểm toán giảm 476,9 tỷ đồng.

Trên đây là nội dung giải trình về chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 (BCTC riêng) trước và sau kiểm toán của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. *huy*

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên.
- PKT, P.TT Marketing "để biết và thực hiện".
- Ban TGD "để biết".
- HĐQT, BKS "để kính tường".



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN HUY KHANG

